ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 549 /UBND-TC V/v hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015	*Tuy Phước, ngày 16 tháng 7 năm 2014*

Kính gửi :

- Các đơn vị, cơ quan thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 84/2014/TT-BTC ngày 27/6/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước 2015;

Căn cứ Công văn số 2688/UBND-TH ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 2015;

Thực hiện Công văn số 2092/STC-NS ngày 09/7/2014 của Sở Tài chính Bình Định về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015. UBND huyện đề nghị các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị thuộc huyện đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2014 và xây dựng dự toán năm 2015 với một số nội dung như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NSNN NĂM 2014

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN:

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ kết quả thu NSNN 06 tháng đầu năm 2014, phân tích những yếu tố tác động đến tăng, giảm thu ngân sách; dự báo kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2014 theo hướng dẫn quy định tại Điều 2, Thông tư số 84/2014/TT-BTC. Bên cạnh việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn đánh giá số thu từ các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh do Cục Thuế và Chi cục Thuế quản lý. Phân tích các yếu tố tác động đến nguồn thu thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách xã, thị trấn

- Chi đầu tư phát triển: đánh giá tình hình phân bổ, giao dự toán và kết quả thực hiện đến hết Quý II theo từng nguồn kinh phí (bao gồm thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành và thanh toán tạm ứng vốn đầu tư). Trong từng nguồn

kinh phí, phải đánh giá tình hình thực hiện và các yếu tố tác động đến quá trình phân bổ, giao dự toán, giải ngân cho các hạng mục công trình, công trình, dự án, Chương trình, chính sách; đánh giá nguyên nhân và giải pháp xử lý các tồn tại, vướng mắc.

- Chi thường xuyên: đánh giá thêm tình hình thực hiện dự toán chi theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ để điều chỉnh, phân bổ lại dự toán cho phù hợp với nhiệm vụ chi của các tháng còn lại nhằm sử dụng các nguồn kinh phí đạt được hiệu quả cao, chặt chẽ.

- Chi thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình mục tiêu Quốc gia, chương trình, dự án: đánh giá tình hình nhận, phân bổ, cấp phát các nguồn kinh phí. Phân tích các nguyên nhân ảnh hưởng đến cấp phát kinh phí cho các đối tượng thụ hưởng còn chậm, chưa kịp thời; sự phối hợp của các đơn vị, cá nhân liên quan, đề xuất biện pháp khắc phục kịp thời.

3. Kinh phí thực hiện mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng:

- Báo cáo về biên chế, quỹ lương, xác định nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo mức tiền lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng (đầy đủ 12 tháng năm 2014).

- Dự kiến kết quả thực hiện các biện pháp tài chính tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2014: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương, các khoản có tính chất lương); từ 40% nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; từ nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tiền sử dụng đất); các nguồn năm trước theo quy định chưa sử dụng hết để thực hiện mức tiền lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng chuyển sang năm 2014. Trên cơ sở nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện, các xã, thị trấn xác định nguồn còn lại chuyển sang năm 2015 (nếu có).

- Dự kiến nhu cầu, nguồn thực hiện mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng theo từng lĩnh vực, đơn vị; số bổ sung từ NSNN để thực hiện mức lương cơ sở, các loại phụ cấp điều chỉnh theo mức lương cơ sở của từng lĩnh vực cho năm 2015. Lưu ý nhu cầu thực hiện mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng bao gồm cho các đối tượng như: công an xã, dân quân tự vệ, các hội đặc thù ...

4. Đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành ngân sách năm 2014:

Đánh giá tổng thể toàn bộ các chính sách, chế độ, xác định những nội dung chồng chéo, trùng lắp để kiến nghị lồng ghép hoặc bãi bỏ các chính sách, chế độ không phù hợp thực tế.

Trường hợp, các xã, thị trấn có khả năng hụt thu ngân sách thì phải thực hiện sắp xếp lại các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên để đưa ra phương án cắt giảm hoặc giãn thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; đề ra các giải pháp thực hiện tương ứng.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện chi ngân sách xã, thị trấn năm 2014, các xã, thị trấn đề ra các biện pháp, giải pháp thực hiện tốt nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2014 và tổng hợp, lập dự toán chi ngân sách năm 2015 theo đúng quy định.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2015

1. Dự toán thu, chi ngân sách:

- Căn cứ nguồn thu, nhiệm vụ chi đã được phân cấp ổn định tại quyết định số Quyết định số 27/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh về việc Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 40/2011/QĐ-UBND ngày 13/12/2011, Quyết định số 52/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 về việc điều chỉnh, bổ sung Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 15/01/2014 về việc điều tiết nguồn thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư và mức hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh giai đoạn 2011-2015, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng dự toán chi theo mức tiền lương cơ sở 1.150.000 đồng trên cơ sở các nguồn thu được phân chia (%) giữa các cấp ngân sách, nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng 100% và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên bổ sung cho ngân sách cấp dưới.

- Dự toán chi ngân sách các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn năm 2015 được xây dựng căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương các năm trước chưa thực hiện xong chuyển tiếp sang và năm 2015. Lưu ý, năm 2015 là năm cuối thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu địa phương đã đề ra tại Nghị quyết đại hội giai đoạn 2011-2015; là năm tiến hành tổ chức Đại hội Đảng các cấp; đồng thời là năm tròn, năm chẵn của nhiều sự kiện lớn của đất nước, của địa phương, đề nghị các đơn vị chủ động xây dựng dự toán tổ chức trên cơ sở các chế độ, chính sách, định mức chi hiện hành. Thuyết minh rõ cơ sở xây dựng dự toán chi cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo; khoa học công nghệ và một số lĩnh vực khác.

- Căn cứ khả năng cân đối của đơn vị mình; tình hình thực hiện đối với các khoản được bổ sung từ ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn năm 2014; căn cứ các chế độ, chính sách hiện hành; rà soát các chương trình, đề án để lồng ghép, giảm bớt sự trùng lắp, chồng chéo, lãng phí, các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị thuộc huyện sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi và xây dựng dự toán 2015 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

- Dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2015 (chi tiết theo từng chế độ, chính sách), trong đó cần xác định rõ: số đối tượng; nhu cầu kinh phí; nguồn kinh phí thực hiện.

- Tiền lương tăng thêm từ mức lương tối thiểu chung 730.000 đồng/người/tháng lên mức tiền lương cơ sở 1.150.000 đồng/người/tháng, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn xác định các chỉ tiêu:

+ Số biên chế được duyệt đến thời điểm lập dự toán, trong đó số biên chế thực có mặt đến thời điểm lập dự toán, số biên chế chưa tuyển theo chỉ tiêu được duyệt, (nếu có); số người làm việc theo chế độ hợp đồng không thời hạn tại các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Đảng, tổ chức chính trị xã hội theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

+ Xác định Quỹ tiền lương, phụ cấp theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do ngân sách nhà nước đảm bảo, bao gồm:

Quỹ tiền lương, phụ cấp của số biên chế được duyệt, thực có mặt tính đến thời điểm lập dự toán, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương theo chế độ; các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn);

Quỹ tiền lương, phụ cấp của số biên chế được duyệt nhưng chưa tuyển, được dự kiến trên cơ sở mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng, hệ số lương 2,34/biên chế, các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn);

Quỹ tiền lương, phụ cấp của số người làm việc theo chế độ hợp đồng không thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thực có mặt tại thời điểm lập dự toán (cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở vị trí việc làm), được xác định tương tự như đối với số biên chế được duyệt.

2. Hệ thống biểu mẫu về lập dự toán ngân sách địa phương năm 2015:

- Biểu mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003; Thông tư số 84/2014/TT-BTC ngày 27/6/2014 của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính được đăng tải trên trang web Sở Tài chính ***http://stc.binhdinh.gov.vn***, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn lập và gửi về Phòng Tài chính Kế hoạch theo các biểu như sau:

+ Biểu số: 01, 04, 08, 11, 12, 15 - Phụ lục số 6 kèm theo Thông tư số 59/2003/TT-BTC;

+ Biểu mẫu bổ sung số: 1, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 12 và 13 kèm theo Thông tư số 84/2014/TT-BTC áp dụng cho ngân sách cấp huyện;

+ Biểu số 01/BSMT kèm theo công văn hướng dẫn này.

- Tổng hợp kinh phí thực hiện các chính sách chế độ năm 2014 và dự kiến nhu cầu kinh phí năm 2015.

- Các thuyết minh chi tiết các chỉ tiêu của dự toán ngân sách năm 2015.

3. Thời gian gửi báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2014 và xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2015 của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn gửi về Phòng Tài chính Kế hoạch trước ngày **25/7/2014** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính đúng thời gian quy định.

UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn phối hợp, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Tài chính (báo cáo);
- TTr. HĐND huyện;
- CT, PCT (Lộc) UBND huyện;
- Phòng TCKH, Chi cục thuế;
- Lưu: VT.